

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐOA	QUY TRÌNH	Mã : QT CSDT-01
	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: .../.../2020
		Trang : 1/6

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của tài liệu này
2. Nội dung trong tài liệu này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Chủ tịch.
3. Tài liệu được sử dụng phải được phê duyệt, các bản sao phải có dấu hiệu kiểm soát.

PHÂN PHỐI:

NOI NHẬN	SỐ BẢN	NOI NHẬN	SỐ BẢN
Chủ tịch UBND		Thư ký ISO	
Phó Chủ tịch UBND		Chuyên viên	
Trưởng phòng Dân Tộc			
			
.....			

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Chức vụ	Chuyên viên phòng Dân tộc	Trưởng phòng Dân tộc	Chủ tịch UBND
Chữ ký			
Họ tên	Đoàn Thị Minh	Lê Thị Hương	Phạm Minh Trung

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐOA	QUY TRÌNH	Mã : QT CSDT-01
	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: .../.../2020
		Trang : 2/6

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐOA	QUY TRÌNH	Mã : QT CSDT-01
	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: .../.../2020
		Trang : 3/6

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định cách thức và trình tự giải quyết hồ sơ Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Đắk Đoa, nhằm từng bước nâng cao cải cách thủ tục hành chính.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với các cá nhân có nhu cầu giải quyết hồ sơ Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Đắk Đoa.

Trách nhiệm áp dụng: Cơ quan, tổ chức thuộc UBND huyện Đắk Đoa.

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

TTHC: Thủ tục hành chính

UBND: Ủy ban nhân dân

CSDT: Chính sách dân tộc

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

5.1	Cơ sở pháp lý
	Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg ngày 03 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020.
5.2	Thành phần hồ sơ
	+ Dự thảo Văn bản lấy ý kiến; + Báo cáo kết quả xác định; + Danh sách thôn; + Bảng đánh giá và các văn bản, hồ sơ có liên quan
5.3	Số lượng hồ sơ
	01 bộ
5.4	Thời gian xử lý

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐOA	QUY TRÌNH	Mã : QT CSDT-01
	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: .../.../2020
		Trang : 4/6

	10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ từ UBND cấp xã.			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Dân tộc tỉnh. - Cơ quan phối hợp: đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn; Công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan.			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Căn cứ tiêu chí quy định tại Điều 2, Điều 3 của Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg và các điều kiện cụ thể của xã, UBND cấp xã chỉ đạo các thôn tổ chức xác định thôn đặc biệt khó khăn; tổ chức xác định xã thuộc khu vực III, II, I; Lập hồ sơ gửi UBND cấp huyện về kết quả xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Nộp hồ sơ tới UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp xã	Không quá 20 ngày làm việc.	Dự thảo Văn bản lấy ý kiến/ Báo cáo kết quả xác định/ Danh sách thôn/ Bảng đánh giá và các văn bản, hồ sơ có liên quan
B2	Tiếp nhận & kiểm tra hồ sơ; chuyển Chuyên viên Phòng Dân tộc xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện	1 ngày làm việc	- Hồ sơ ở B1; - Các Biểu mẫu theo QT “ Một cửa”

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT CSDT-01
	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: .../.../2020
		Trang : 5/6

B3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ Lập phiếu trình (nếu có) và Dự thảo kết quả thủ tục hành chính lãnh đạo phòng xem xét.	Chuyên viên Phòng Dân tộc	06 ngày làm việc	- Hồ sơ ở B1& B2; - Dự thảo kết quả thủ tục hành chính.
B4	Lãnh đạo Phòng Dân tộc phê duyệt và trình UBND huyện	Lãnh đạo Phòng Dân tộc	1,5 ngày làm việc	- Văn bản đề nghị, kèm theo danh sách
B5	Lãnh đạo UBND huyện phê duyệt và trình chuyển hồ sơ cho cho văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày làm việc	- Bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã.
B6	Văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả về Ban Dân tộc tỉnh giải quyết.	Văn thư / Văn phòng UBND huyện	1/2 ngày làm việc	- Văn bản đề nghị, kèm theo danh sách - Bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã.
Tổng thời gian giải quyết TTHC cấp huyện			không quá 10 ngày làm việc	
* Điều kiện thực hiện: a. Thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 2, Điều 3 của Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; b. Việc xác định được tiến hành theo đúng quy trình, thủ tục quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg, đảm bảo công khai, dân chủ, đúng đối tượng.				

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

Không

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Tên hồ sơ
1.	Hồ sơ theo mục 5.2
2.	Quyết định của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐOA	QUY TRÌNH	Mã : QT CSĐT-01
	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: .../.../2020
		Trang : 6/6

Lưu ý: Hồ sơ được lưu tại phòng Dân tộc, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan.